

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Số : 97/KH-THT

KẾ HOẠCH NĂM HỌC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2022 – 2023

Các căn cứ xây dựng kế hoạch

- Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại HS THCS và THPT ban hành kèm Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011- Đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực;

- Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021. Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở, học sinh trung học phổ thông;

- Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy;

- Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

- Căn cứ công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

- Kế hoạch số 3308/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Công văn số 3157/SGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Phòng trung học Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

- Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2020 - 2025;

PHẦN A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Học sinh chung

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số HS/lớp	Số HS lưu ban	HS Điện Chính sách	HS Khó khăn	Mồ côi	Khuyết tật
		Tổng	Nữ	Dân tộc						
10	8	336	161	99	42	0	/	12	0	6
11	7	314	148	107	42	5	/	8	0	5
12	7	287	117	107	45	0	1	4	0	3
Cộng	22	937	426	313		5	1	23	0	14

2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên.

2.1 Số liệu Giáo viên.

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	6	4	0	6	0	1	5	0	0
2	Văn	6	5	3	6	0	3	3	0	0
3	Ngoại ngữ	6	4	1	6	0	4	2	0	0
4	Lý	4	3	0	4	0	3	1	0	0
5	Hóa	4	1	1	4	0	2	2	0	0
6	Sinh	3	3	0	3	0	0	3	0	0
7	Công nghệ	1	1	0	1	0	3	0	0	0
8	Tin	3	2	1	2	1	0	3	0	0
9	Sử, Địa, GDCD	7	5	1	6	1	4	3	0	0
10	Thể dục - Q.Phòng	6	1	0	6	0	0	6	0	0
Tổng cộng		46	29	7	44	2	20	26	0	0

2.2 Số liệu Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BLĐ	2	1	2	2	0	1	1	0	0

2	TLTN	/	/	/	/	Kiểm nhiệm	/	/	/	/
3	Kế toán	/	/	/	/	1	0	0	0	0
4	Thủ quỹ	1	1	/	/	1	/	/	1	/
5	Thư viện	/	/	/	/	Kiểm nhiệm	/	/	/	/
6	TB-THTN	1	1	0	/	1	0	0	0	1
7	VP (HV-GV)	/	/	/	/	Kiểm nhiệm	/	/	/	/
8	Y tế	/	/	/	/	Kiểm nhiệm	/	/	/	/
9	CNTT	1	/	/	/	1	/	1	/	/
10	Bảo vệ	2	0	0	0	2	0	0	0	2
11	Phục vụ	1	1	0	0	1	0	0	0	1
Tổng cộng		7	4	3	3	4	1	2	1	4

Toàn trường có 53 cán bộ, giáo viên, nhân viên; 33 nữ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trong đó: cán bộ quản lý 02, giáo viên 46, nhân viên 5.

B. NỘI DUNG

I. Bối cảnh, thời cơ, thách thức

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

– Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

– Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn ngày càng cao.

– Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

1.2. Thách thức

– Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng nắm bắt, triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố.

– Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

– Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

– Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, một mặt vẫn tuân thủ nguyên tắc chỉ đạo phòng chống dịch, một mặt phải thích ứng với tình hình thực tiễn trong bối cảnh một số hoạt động, năng lực và nguồn lực bị hạn chế.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

– Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Phòng Trung học Sở Giáo dục và Đào tạo cùng với sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể địa phương. Đặc biệt là sự quan tâm của Quận Ủy và Ủy Ban Nhân Dân Quận 5 về cơ sở vật chất, hiện nay Trường THPT Trần Hữu Trang ngày càng khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học theo hướng hiện đại. Ngoài ra nhà trường được sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường.

– Trường nhận được sự ủng hộ của các tổ chức giáo dục. Tiếp tục thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài; nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác dạy học và giáo dục học sinh.

– Nhà trường quan tâm đến giáo dục kỉ luật học đường – đạo đức tác phong của học sinh; từ đó làm tiền đề để phát triển và hướng đến chất lượng, hiệu quả, kết quả học tập. Nhà trường luôn cập nhật tình hình mới, có những chính sách, tổ chức phù hợp để hướng đến kết quả tốt nhất cho học sinh, đáp ứng về mặt tâm lí, cảm xúc và chất lượng thực sự cho học sinh.

– Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trách nhiệm của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

– Trình độ CB - GV trên chuẩn đạt tỉ lệ cao trên 37,7% (20/53)

– Phát huy những thành quả đạt được trong năm học qua, tiếp tục vươn lên trong công tác, học tập và giảng dạy.

– Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh.

2.2. Điểm yếu

– Nhà trường đứng trước yêu cầu đổi mới giáo dục và chất lượng dạy học từ xã hội, cha mẹ học sinh, học sinh. Những vấn đề phát sinh của đời sống xã hội, nhận thức của thế hệ trẻ, của học sinh... đòi hỏi nhà trường phải có mục tiêu, chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp trong từng thời kì, giai đoạn.

– Các phòng học không đồng bộ về diện tích nên sĩ số học sinh các lớp không tương đồng.

– Giáo viên trẻ mới về trường nhiều nên công tác nên kinh nghiệm chuyên môn chưa nhiều.

– Diện tích sân chơi, bãi tập chưa đúng quy định 6m²/học sinh.

– Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

– Cơ sở vật chất chưa đồng bộ; phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn; phòng làm việc của tổ chuyên môn chưa có; một số máy móc, thiết bị còn thiếu và cũ.

– Trường được sửa chữa nâng cấp từ năm 2002, khu vực phòng học, phòng chức năng, hành lang, trần nhà, nền nhà, trang thiết bị... sau thời gian sử dụng đã hư, cũ, xuống cấp cần sửa chữa nâng cấp tu bổ.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2021 - 2022

– Hoàn thành kế hoạch giáo dục đã xây dựng từ đầu năm học.
– Nhà trường tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình đúng và đủ; linh hoạt chủ động phù hợp với đặc thù của bộ môn với các hình thức học trực tuyến, vừa trực tiếp vừa trực tuyến trong từng giai đoạn dịch Covid-19.

– Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Công tác kiểm tra đánh giá được thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất.

– Tổ chức dạy học tự chọn theo nhóm môn của các khối thi A, A1, B, C, D, D7: giúp củng cố và nâng cao kiến thức, rèn luyện kỹ năng.

– Tổ chức hoạt động dạy – học 2 buổi/ngày với nhiều hình thức:

+ Tổ chức hoạt động dạy học theo môn: các tiết dạy luyện tập, củng cố, nâng cao để bổ sung kiến thức, kỹ năng các bộ môn theo khối thi do học sinh tự chọn (khối A, A1, B, C, D, D7).

+ Tổ chức dạy phụ đạo học sinh yếu nhằm củng cố, ôn tập lại kiến thức, rèn kỹ năng vận dụng, kỹ năng cơ bản, cải thiện kết quả học tập cho học sinh.

+ Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh NCKH, chú trọng bồi dưỡng và nâng cao năng lực cá nhân:

– Tổ chức các hoạt động CLB; thi sáng tác ảnh; các chuyên đề kỹ năng, hướng nghiệp trải nghiệm từng bước triển khai theo tình hình kiểm soát dịch.

– Tổ chức dạy học các chương trình tiếng Anh tăng cường, tiếng Anh với người nước ngoài.

Kết quả giáo dục Hạnh kiểm học sinh –NĂM HỌC 2021-2022

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	328	266	81.1	40	12.2	19	5.79	3	0.91
11	293	255	87.03	31	10.58	4	1.37	3	1.02
12	267	248	92.88	17	6.37	2	0.75	0	0
TT	888	769	86.6	88	9.91	25	2.82	6	0.68

Kết quả về Học lực học sinh –NĂM HỌC 2021-2022

Khối	Số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

10	328	21	6.4	223	67.99	84	25.61	0	0
11	293	23	7.85	187	63.82	81	27.64	2	0.69
12	267	49	18.38	188	70.41	30	11.24	0	0
TT	888	93	10.47	598	67.34	195	21.97	2	0.22

Về danh hiệu học sinh –NĂM HỌC 2021-2022

DANH HIỆU	HS GIỎI	HS TIÊN TIẾN
Khối 10	19	215
Khối 11	23	185
Khối 12	49	188
TOÀN TRƯỜNG	91 (10.25%)	588(66.22%)

Kết quả nhà trường:

- Tập thể Lao động Xuất sắc
- 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên đạt Lao động tiên tiến trở lên
- 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đoàn Thanh niên: Xuất sắc

– Nội dung	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022
HỌC SINH		
TS học sinh	848	888
Kết quả lên lớp	845	886
Kết quả tốt nghiệp	100%	100%
Hiệu suất đào tạo	97%	97%
Học sinh giỏi cấp trường	18	24
Học sinh giỏi cấp Thành phố	06	03
Học sinh đạt giải nghiên cứu khoa học cấp thành phố	04	05
Duy trì sĩ số (%)	98.03%	98.12%
CÁN BỘ- GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN		

– Nội dung	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022
HỌC SINH		
Tổng số CB-GV-NV	51	50
Tổng số tổ	08	09
Số tổ đạt LĐTT	08	09
Số lượng GV đạt chuẩn đào tạo,	45	44
Số lượng GV trên chuẩn đào tạo	12	13
Đề tài nghiên cứu khoa học, SKKN	06	03
Giáo viên giỏi cấp Trường	11	10
Giáo viên giỏi cấp Quận - TP	/	/
Cá nhân hoàn thành nhiệm vụ	03	02
Cá nhân đạt LĐTT	48/51	47/50
Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	09	07
Chiến sĩ thi đua cấp TP	01	01

I. Mục tiêu, nhiệm vụ năm học, chỉ tiêu:

1/. Mục tiêu giáo dục của nhà trường

1.1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao năng lực tổ chức, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ Thầy cô giáo; thông qua các hoạt động giao dục, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Có các giải pháp và giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định và đảm bảo yêu cầu nội dung và đúng tiến độ.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Cấp ủy, Chi bộ và lãnh đạo nhà trường tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ TTCM và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); đẩy mạnh tập huấn, đào tạo bồi dưỡng; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các bộ phận quản lý trong nhà trường.

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Chương trình giáo dục phổ thông đặt ra 3 yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực, đó là:

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh, kiểm tra đánh giá phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

- Đảm bảo công tác giáo dục đạt các yêu cầu:

+ Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.

+ Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.

+ Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.

+ Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

- Bảo đảm tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 tuân thủ đối với từng cấp học bắt đầu từ năm học 2021-2022 trở đi.

2. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

2.1 Quy mô số lớp – số học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh	Các loại hình lớp
10	08	337	+ Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học (2 lớp - A1+A2) + Vật lí, Hóa học, Địa lí, Tin học (1 lớp - A3) + Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Sinh học, Tin học (2 lớp - A4+A6) + Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lí, Tin học. (1 lớp - A5) + Hóa học, Sinh học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Công nghệ (1 lớp - A7) + Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Hóa học, Công nghệ. (1 lớp - A8)
11	07	309	Ban cơ bản theo định hướng các khối A, A1, B, C, D, D7, D11
12	07	288	Ban cơ bản theo định hướng các khối A, A1, B, C, D, D7, D11
Tổng	22	934	

2.2 Đội ngũ CBQL – GV – NV

Ban lãnh đạo

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại liên lạc
-----	-----------	---------	---------------------

1	Trần Phong Nhiên Hạnh	Phó Hiệu trưởng - PTC	0983730180
2	Nguyễn Hồ Anh Vũ	Phó Hiệu trưởng	0918461010

Giáo viên – nhân viên

	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			Ghi chú
			Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Giáo viên	45	23	00	43	14	Biên chế: 46; hợp đồng: 07. Tỉ lệ giáo viên/lớp: 2,045
Nhân viên	08	04	00	04	00	
Cộng	53	27	00	47	14	

2.3 Định hướng chương trình dạy học

– Thực hiện các hoạt động giáo dục theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 và Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

– củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong năm học 2021 - 2022 vì Covid-19.

– Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần công văn số 2848/GDĐT-TrH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố.

– Tổ chức chương trình nhà trường theo hướng dẫn của các văn bản quy phạm hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trên cơ sở có sự đồng thuận của Cha Mẹ học sinh.

+ **Khối 10:** Thực hiện Chương trình theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Chương trình nhà trường.

+ **Khối lớp 11, 12:** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về chương trình chuẩn trong việc giảng dạy các bộ môn và chương trình chuyên ở các lớp chuyên theo quy định của Bộ GD&ĐT) và Chương trình nhà trường.

+ **Chương trình nhà trường: tổ chức 6 chương trình**

- Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày

- Dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài
- Dạy ngoại ngữ chương trình Tiếng Trung
- Dạy học Tin học ứng dụng chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS)
- Tổ chức hoạt động giáo dục STEM
- Dạy học giáo dục kỹ năng sống

2.4 Thực hiện khung chương trình

– Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị, kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí hợp lý, khoa học trong mỗi học kì.

– Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022 - 2023 lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19.

– Quy định về thời gian học:

+ Học kỳ I: Từ ngày 05/09/2022 đến ngày 15/01/2023 (18 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKI: 26/10/2022 đến ngày 29/10/2022
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKI: 19/12/2022 đến ngày 31/12/2022

+ Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến ngày 28/05/2023 (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ)

- Nghỉ Tết Âm lịch bắt đầu từ ngày 18/01/2023 đến hết ngày 26/01/2023.
- Kiểm tra định kỳ giữa kỳ HKII: 08/3/2023 đến ngày 10/3/2023
- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ HKII: 24/4/2023 đến ngày 06/5/2023

3. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm.

3.1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2016-2020; tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Luật Giáo dục do Quốc Hội thông qua. Thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về nhiệm vụ năm học 2020-2021; tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3.2. Thực hiện có hiệu quả việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Cụ thể là tiếp tục thực hiện “*Học tập làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh*”. Thực hiện phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Triển khai thực hiện có chất lượng việc Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023.

3.3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý của Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá CB-GV-NV.

3.4. Các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng của học sinh; Đổi mới phương pháp dạy học, lấy hoạt động của người học làm trung tâm, vận dụng kiến thức tích hợp liên môn vào trong giảng dạy; Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học” hạn chế các công việc hành chính; đa dạng hóa các hình thức học tập; tăng cường dạy học theo chuyên đề.

3.5. Thực hiện tốt các hình thức kiểm tra, đánh giá tích cực. Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan.

3.6. Tăng cường và đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào các hoạt động trong nhà trường, nhất là ứng dụng trong giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục. Khai thác triệt để các thiết bị tin học nhà trường đã trang bị. Đổi mới nội dung dạy và học môn tin học theo hướng hiện đại, thiết thực và trên nền mã nguồn mở. Đẩy mạnh đổi mới dạy học theo định hướng giáo dục STEM. Huy động mọi nguồn lực nhằm thực hiện tốt hoạt động dạy học 2 buổi/ngày.

3.7. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới ở lớp 10. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, học sinh yếu kém, tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi. Tăng cường giáo dục hướng nghiệp, nâng cao chất lượng định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng và hiệu quả về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, giáo dục thẩm mỹ cho học sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh thực hiện tốt an toàn giao thông; Thực hiện trường học không khói thuốc. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác vệ sinh - lao động, đảm bảo giữ gìn cảnh quan, môi trường học đường xanh – sạch – đẹp; thực hiện tốt các hoạt động văn hóa – văn nghệ trong nhà trường; chú trọng học đi đôi với hành, giáo dục trong nhà trường với giáo dục gia đình và cộng đồng; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh; tăng cường hoạt động ngoại khóa, chú trọng việc rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc giảng dạy bộ môn, chỉ đạo các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh.

3.8. Thực hiện nghiêm kỷ cương nề nếp dạy và học; thực hiện tốt hoạt động hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học trong học sinh và giáo viên; công tác thi đua khen thưởng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

4. Về công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Trường được công nhận KĐCLGD: Mức 1 – Năm học 2020 - 2021

- Tiếp tục kiện toàn Hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục của trường, Phân công phân nhiệm cho từng bộ phận, từng thành viên Hội đồng tự đánh giá.
- Hoàn thành rà soát các hồ sơ báo cáo tự đánh giá - cải tiến chất lượng nhà trường hàng năm, phần đầu đến năm học 2023 – 2024 sẽ nâng mức KĐCL.

5. Công tác đoàn thể.

5.1. Công tác xây dựng Đảng trong nhà trường:

- Chi bộ làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng ý thức chấp hành, tôn trọng tổ chức. Luôn bồi dưỡng lí tưởng Đảng cho CB-GV nhất là GV trẻ. Tiếp tục công tác phát triển Đảng tăng số lượng Đảng viên để đẩy mạnh các hoạt động chung trong nhà trường.
- Chi bộ lãnh chỉ đạo nhà trường và các tổ chức đoàn thể thường xuyên tổ chức tự phê và phê bình để xây dựng tập thể Sư phạm thành một tập thể đoàn kết nhất trí, cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.
- Chi bộ có kế hoạch bồi dưỡng lý luận chính trị cho lãnh đạo, đảng viên, giáo viên, tham mưu với Quận Ủy Quận 5 - lập danh sách tham gia học các lớp trung cấp chính trị và cao cấp chính trị cho cán bộ, Đảng viên và giáo viên.

5.2. Công tác xây dựng tổ chức Công đoàn:

- Đẩy mạnh các hoạt động Công đoàn, tăng cường xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Chăm lo công tác giáo dục tư tưởng cho LD-GV-NV, chú trọng công tác chuyên môn; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, nhân viên. Kết hợp với lãnh đạo trường thường xuyên tổ chức các đợt thi đua theo các chủ điểm và có hiệu quả.
- Tích cực tham gia các hoạt động của Công đoàn Ngành.

Kế hoạch số /KH-THT Kế hoạch hoạt động Công đoàn năm học 2022 – 2023

5.3. Xây dựng Đoàn HS trong trường và Chi đoàn giáo viên:

Kế hoạch số /KH-THT Kế hoạch hoạt động Đoàn Thanh niên: Đoàn trường và Chi đoàn giáo viên.

- Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết về “Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2022”.
- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng cách phát động để mỗi chi đoàn, mỗi đoàn viên xây dựng công trình, phần việc làm theo lời Bác và thực hiện hiệu quả trong năm học.
- Tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật cho đoàn viên – học sinh bằng nhiều hình thức để từ đó hình thành lối sống thực hiện nghiêm túc theo Hiến pháp và Pháp luật. Đẩy mạnh các công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy trong học sinh. Tập trung phát huy thế mạnh trong việc tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh.
- Góp phần tích cực trong việc thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn liền với thực hiện có hiệu quả phong trào “Học sinh 3 tích cực” và chương trình “Khi tôi 18”.



- Có giải pháp và tiến trình cụ thể để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn, hoạt động của CLB – đội – nhóm; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đoàn viên ưu tú và giới thiệu bồi dưỡng để phát triển Đảng.

- Chi đoàn giáo viên có kế hoạch sinh hoạt định kỳ và phát động trong đoàn viên giáo viên tích cực hưởng ứng việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm khuyến khích sự chuyên cần, chủ động sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của đoàn viên.

- Đoàn viên giáo viên làm nòng cốt trong việc tuyên truyền, rèn luyện cho học sinh về phương pháp học tập, đặc biệt là phương pháp tự học, kỹ năng, thói quen, ý chí tự học, từ đó khơi dậy lòng ham học, nội lực vốn có trong mỗi học sinh.

6. Các mục tiêu phần đầu

6.1. Chỉ tiêu về dạy và học.

Bảng a: Học sinh

Học sinh	Năm học 2021 – 2022			Năm học 2022 – 2023
	Chỉ tiêu	Đã đạt	Đánh giá	Chỉ tiêu
Được xét tốt nghiệp lớp 12	100%	100%	Đạt	100%
Đậu tốt nghiệp THPT	Bằng với TP	100%	Vượt	Bằng với TP
HS lên lớp thẳng:	97%	98%	Vượt	97%
HS có học lực Khá – Giỏi	60%	77.8%	Đạt	60%
HS có hạnh kiểm Tốt - khá	96%	96.5%	Đạt	96%
Hiệu suất đào tạo	96.5%	96.7%	Đạt	96.5%
Học sinh Giỏi cấp TP	05	03	Chưa đạt	05
HS đạt giải Olympic TP	05	/	/	05
Giải HS nghiên cứu KH	01	02	Vượt	01
Giải HS thi tích hợp liên môn	01	/	/	01

Bảng b: Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên

Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên	Năm học 2021 – 2022			Năm học 2022 – 2023
	Chỉ tiêu	Đã đạt	Đánh giá	
Lao động tiên tiến	47/47	47/50	Đạt	53/53
Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	07	07	Đạt	12
Chiến sĩ thi đua cấp TP	01	01	Đạt	02
Kết nạp Đảng	01	01	Đạt	01

Bảng c: Tập thể

Tập thể	Năm học 2021 – 2022	Năm học 2022 – 2023
---------	---------------------	---------------------

	Chỉ tiêu	Đã đạt	Chỉ tiêu
Tập thể trường	Tập thể Lao động tiên tiến Tập thể Lao động xuất sắc Cờ thi đua TP Bằng khen UBND TP	Tập thể Lao động xuất sắc	Tập thể Lao động tiên tiến Tập thể Lao động xuất sắc

6.2. Chỉ tiêu về Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn, Đội)

Nội dung	Năm học 2021– 2022		Năm học 2022– 2023
	Đăng ký	Đạt được	
XL Chi Bộ	Chi bộ HTTNV	Chi bộ HTTNV	Chi bộ TSVM
XL Công Đoàn	C /ĐoànVững mạnh	C /ĐoànVững mạnh	C /ĐoànVững mạnh
XL Chi đoàn GV	Chi đoàn Xuất sắc	Chi đoàn Xuất sắc	Chi đoàn Xuất sắc

6.3. Các chỉ tiêu khác:

a. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị:

- 100% Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng – Nhà nước; Luật giao thông; quy định của Ngành; quy định của Địa phương; quy định của nhà trường.

- 100% tham gia nghe báo cáo thời sự, học bồi dưỡng chính trị Hè, nghe tuyên truyền về pháp luật.

- Tổ chức học tập truyền thống, hoạt động về nguồn,

b. Công tác học tập nâng cao trình độ:

- Học trên chuẩn: phần đầu 03 giáo viên

- Học BDTX: phần đầu tham gia 100%

- Học bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn: phần đầu tham gia 100%

- Học Trung cấp chính trị: 04 giáo viên

c. Công tác chuyên môn:

- Đổi mới phương pháp dạy học – phương pháp giảng dạy: GV thực hiện 100%

- Đổi mới phương pháp giáo dục học sinh – kiểm tra – đánh giá GV thực hiện 100%

- Thao giảng cấp cụm: 6 tiết/ năm học

- Thao giảng, dạy tốt cấp trường: 1 tiết/giáo viên/học kỳ; dự giờ đồng nghiệp: 04 tiết/học kỳ.

- Đăng ký tham gia thi Hội thi DT – HT dạy cấp trường: 38/45 giáo viên

- BLĐ dự giờ ít nhất 2 tiết/ môn/ học kỳ (13 môn)

- Tổ trưởng tổ chuyên môn dự giờ 100% GV trong tổ

- Kiểm tra chuyên đề giáo viên: phần đầu kiểm tra 100%

- Kiểm tra chuyên môn giáo viên: phần đầu kiểm tra 15%
- Số tổ đạt danh hiệu tổ Tiên tiến: 07/10
- Số tổ đạt danh hiệu tổ Xuất sắc: 02/10
- Có HS tham gia hội thi
 - + Học sinh Nghiên cứu khoa học
 - + Kỳ thi thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp thành phố
- Có GV tham gia
 - + Hội thi Sáng Tạo kỹ thuật cấp thành phố
 - + Hội thi Dạy học theo chủ đề tích hợp
 - + Hội thi Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT
- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Phong trào TDDT: Đơn vị tiên tiến thể dục thể thao cấp Thành phố

7. Cơ sở vật chất.

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính
m ²	21	01	02	01

- Phòng STEM: 01 phòng.
- Phòng Y tế: 01 phòng.
- Phòng Tư vấn tâm lý: 01 phòng.
- Trang thiết bị dạy học:
 - + Mỗi phòng học đều có 01 ti vi, 02 máy lạnh.
 - + Bảng tương tác: 03
 - + Phòng thí nghiệm NCKH và thực hành Hóa - Sinh: 01
 - + Máy chiếu 04

8. Công tác kiểm tra:

Kiểm tra nội bộ - kiểm tra theo mục tiêu của Hiệu trưởng – kiểm tra theo quy định số 1374 – QĐ/TU

Tháng	Nội dung kiểm tra	Đối tượng được kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Bộ phận kiểm tra
8/2022	Quản lý quỹ tiền mặt	Kế toán, Thủ quỹ	Hàng tháng	HT-TTND
9/2022	CSVC bàn – ghế HS, GV, đèn, quạt, máy lạnh, ...	Nhân viên phục vụ	Cuối tháng 9,5	HT-HPCSVCS – TT tổ VP
10/2022	Việc lập kế hoạch CN và hoạt động NGLL của GVCN	GVCN	Tháng 10,2	HT- HPCM
11/2022	7 loại hồ sơ học vụ	Học vụ	Tháng 11,3	HPCM -TTND
12/2022	Kiểm tra đánh giá giữa HK1	TTCM	Tháng 12,3	HT- HPCM
01/2023	Việc xếp loại, ghi học bạ	Giáo viên	Thang 1,5	HPCM -GV được phân công

01/2023	Tài sản nhà trường	Tất cả các bộ phận	Tháng 1,6	BLĐ-Tổ CM-TTND
02/2023	Sử dụng và bảo quản thiết bị, ĐDDH, thí nghiệm, phòng máy	Thiết bị	Tháng 10,2	HPCM-TTCM
3/2023	Hồ sơ quản lý hạnh kiểm, chuyên cần học sinh	Tổ Giám thị	Tháng 11,3	BLĐ – H.Vụ
4/2023	Cấp phát thuốc, sử dụng kinh phí BHYT, CTĐ	Y tế	Tháng 11,4	HPCSV-CTND
5/2023	Hồ sơ học vụ	Học vụ	Tháng 9,5	BLĐ- Bộ phận học vụ-TTND
6/2023	Tài sản nhà trường	Tất cả các bộ phận	Tháng 1,6	BLĐ-Tổ CM-TTND

PHẦN III CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1/ Triển khai chương trình GDPT 2018 ở khối 10

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

1.1. *Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh:*

- Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học trong HS trung học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm trong hoạt động dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau.

- Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông. Xây dựng các tiết học phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và giáo dục học sinh. Điều chỉnh việc dạy học ứng dụng công nghệ thông tin theo hình thức truyền thụ kiến thức một chiều (đọc chép, chiếu chép).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện lịch báo giảng trực tuyến, tổ chức các bài học, khóa học hay chủ đề dạy học trực tuyến. Thí điểm triển khai phần mềm Vietschool trong dạy học lịch sử, địa lý và giáo dục công dân trong nhà trường.

- Các tổ bộ môn tăng cường tổ chức các chuyên đề nhằm hướng dẫn HS tự học, thực hiện các nhiệm vụ học tập theo các hình thức dạy học do nhà trường triển khai. Bố trí, sắp xếp thời lượng để hướng dẫn học sinh đọc sách, tài liệu học tập, hình thành văn hóa đọc và phương pháp đọc khoa học cho học sinh.



- Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể như: xây dựng hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường theo các đợt kiểm tra tập trung: Giữa học kì I, II và kiểm tra học kì I, II.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: dạy học theo hướng nghiên cứu khoa học, dạy học theo hướng tích hợp liên môn, dạy học theo dự án, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học.

- Giáo viên nâng cao việc vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực, chú ý tính hiệu quả, tránh hình thức. Xây dựng hệ thống câu hỏi khoa học, hợp lý. Giáo viên trân trọng suy nghĩ và ý kiến riêng của học sinh, tạo điều kiện phát huy tính tự học cho học sinh.

- Từng bước tổ chức tiết đọc sách, tiết học tại thư viện. (phân công Tổ Ngữ Văn thực hiện)

- Dạy học dự án: mỗi tổ chuyên môn thực hiện 01 kế hoạch dạy học dự án/năm học.

- Tổ tiến hành thảo luận cách dạy để phát huy tính tích cực của học sinh cho từng chủ đề, từng bài cụ thể trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Giáo viên thiết kế bài dạy linh hoạt, sáng tạo, sắp xếp hợp lý các hoạt động của học sinh và giáo viên trong đó nhấn mạnh vào hướng dẫn học sinh cách học, cách vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề, chú ý đến mức độ phân hoá phù hợp cho từng đối tượng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách phù hợp với nội dung của bài dạy/ chủ đề bài dạy.

- Đa dạng hóa các loại hình học tập của học sinh, chú trọng nhiều hơn việc hướng dẫn học sinh tự học ở nhà, học qua Internet.

1.2. Đổi mới quản lý dạy học:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị.

- Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý sổ liệu, sổ điểm điện tử, chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

- Tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, hội họp, trao đổi công tác qua internet, đặc biệt trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý.

- Tổ chuyên môn chủ động rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Phát hiện và sắp xếp để không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không còn phù hợp mục tiêu giáo dục của chương trình hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; những nội dung trong SGK sắp xếp chưa hợp lý; những nội dung không phù hợp với địa phương.

- Cấu trúc lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học mới, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo

dục khác vào chương trình hiện hành; xây dựng kế hoạch dạy học mới, hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế nhà trường.

- Trong thực hiện chương trình giáo dục, khuyến khích xây dựng các Chủ đề dạy học, tích hợp (bao gồm các nội dung dạy học chưa được xây dựng trong chương trình các môn học hiện hành). Chủ đề dạy học, tích hợp gồm các nội dung dạy học gần giống nhau, có liên quan chặt chẽ với nhau (có thể đang trùng nhau) trong các môn học của chương trình hiện hành. Tùy thuộc nội dung của chủ đề dạy học, tích hợp, điều kiện về giáo viên mà mỗi chủ đề dạy học, tích hợp được đưa bổ sung vào kế hoạch dạy học của môn học do tổ, nhóm nghiên cứu, thống nhất, trình Hiệu trưởng quyết định. Khuyến khích các chủ đề dạy học, tích hợp với nội dung giáo dục liên quan đến các vấn đề thời sự thực tế của thành phố, địa phương.

1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

*** Tổ chức kiểm tra định kỳ:**

- Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu. đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Điểm số: Hiệu trưởng theo dõi việc thực hiện kiểm tra tại đơn vị đúng quy định, điểm số kiểm tra phù hợp với trình độ học sinh. Hồ sơ, sổ sách điện tử: thực hiện theo quy định của Sở GDĐT.

*** Tăng cường đổi mới mạnh mẽ kiểm tra đánh giá trong nhà trường:**

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Về các loại bài kiểm tra trong năm học của các môn học (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ), có kế hoạch thực hiện vừa đủ số cột bài kiểm tra theo quy định của từng môn. Không kiểm tra liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức quy định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng lên học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm, tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên có kế hoạch chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và thực hiện theo đúng các quy định về chuyên môn của Sở GDĐT trong đổi mới

kiểm tra đánh giá của đơn vị.

- Đối với các bài kiểm tra định kỳ trên 45 phút, nhà trường, tổ /nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng đề kiểm tra 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập có thể sử dụng để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong dạy học; xây dựng nội dung đề kiểm tra bao quát, thực tiễn tiếp cận đánh giá năng lực học sinh. tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

- Thực hiện kết hợp một cách hợp lý giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

*** Xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá:**

QĐ ban hành Quy chế số 95/QĐ-THT ngày 15/9/2022

- Ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm điểm và quy trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh. Đảm bảo các nội dung sau:

+ Có quy định việc tổ chức các kỳ kiểm tra học tập của học sinh trong nhà trường (kiểm tra định kỳ giữa học kì, kiểm tra định kỳ cuối học kì, kiểm tra lại). hình thức các bài kiểm tra theo hình tập trung trong nhà trường. Việc tổ chức kiểm tra tập trung các bài kiểm tra định kỳ cần được qui định cụ thể

+ Quy trình tổ chức: xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

+ Quy trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác, quy định về việc học sinh xem lại bài kiểm tra và thời gian học sinh xin chấm lại bài kiểm tra, quy định về việc tổ chức chấm lại bài kiểm tra và cách thống nhất, xác định lại điểm bài kiểm tra.

+ Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

+ Quy định trách nhiệm các thành viên trong nhà trường trong kỳ kiểm tra.

- Quy trình xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường.

1.4. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học...

- Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm từ các hoạt động chuyên môn, điều chỉnh và chỉ đạo thực hiện các hoạt động linh hoạt - hiệu quả nhằm đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy, cá thể hóa từng đối tượng giáo dục;

- Chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống. Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực và xây dựng giáo án tích hợp.

- Thực hiện Bồi dưỡng thường xuyên, mỗi giáo viên phải có chuyên đề tự bồi dưỡng chuyên môn và công tác chủ nhiệm.

- Chỉ đạo các TTCM nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn mỗi tháng 01 lần và sinh hoạt nhóm 02 lần/ tháng tập trung nghiên cứu nội dung bài học; phát huy vai trò chủ động sáng tạo của giáo viên trong tổ, nhóm - thường xuyên góp ý giờ dạy – bồi dưỡng chuyên môn tay nghề cho giáo viên – nhất là các giáo viên trẻ mới ra trường;

- Các Tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; dạy học chuyên đề; dạy học tích hợp và liên môn. Đẩy mạnh dạy học theo Dự án: 01 dự án/tổ/năm học; tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM: Science - Technology - Engineering – Mathematics) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở nhiều bộ môn trong nhà trường.

- Tổ chức thao giảng chuyên môn Cụm; Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học: Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 2 bài giảng có ứng dụng CNTT, thực hiện thường xuyên việc giao bài và hướng dẫn học sinh tự học bằng internet.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp TKB thuận lợi cho tổ CM sinh hoạt chuyên môn tối thiểu 2 lần/tháng. Nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ nhóm chuyên môn được cập nhật đổi mới về phương pháp hình thức tổ chức dạy học, tăng cường học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ trong họp chuyên môn.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn trong trường trung học, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học, cần căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn trong năm học và sử dụng “Phiếu ghi nhận, đánh giá bài dạy, chủ đề dạy học bậc trung học” đã được Sở GDĐT theo CV 5555 của BGD

- Triển khai hoạt động chuyên môn trên trang mạng Trường học trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Tránh các nội dung, phương thức sinh hoạt hình thức không đạt hiệu quả. Thí điểm thực hiện mạng xã hội học tập.

- Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

- Các tổ chuyên môn chủ động điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình năm cuối cấp đồng thời có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của năm học trước, chuẩn cho kỳ thi THPT quốc gia 2021; chủ động trong công tác bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho học sinh có học lực yếu ngay từ sau khi kiểm tra giữa học kỳ I, tăng cường công tác dạy phụ đạo cũng như việc tổ chức dạy bồi dưỡng và phối hợp tổ chức các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp, văn nghệ, thể dục, thể thao giúp học sinh có thể lực tốt, phát triển toàn diện và tiếp thu kiến thức tốt hơn trong học tập, không dạy học nhồi nhét gây quá tải cho học sinh.

2. Nội dung dạy học cụ thể

2.1. Thực hiện chương trình môn học

Năm học 2022 - 2023, chương trình GDPT 2006 tiếp tục được thực hiện ở khối lớp 11 và 12. Cụ thể như sau:

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị, kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy các môn học sau: *Văn học, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Giáo dục công dân, Công nghệ, Thể dục, Tự chọn, QP-AN, Giáo dục tập thể, Hoạt động Giáo dục NGLL, Hoạt động Giáo dục Hướng nghiệp.*

– Dạy học tự chọn theo chủ đề tự chọn: các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề tự chọn bám sát hoặc nâng cao của các môn học học sinh đã đăng kí theo khối thi đại học: *Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Sinh học, Ngoại ngữ.*

– Các lớp trong năm học có: $2 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết}$ hoạt động GD ngoài giờ lên lớp + 6 tiết trong hè và có $1 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 9 \text{ tiết}$ hoạt động GD hướng nghiệp.

Giáo dục nghề phổ thông: được thực hiện ở khối 11, trong năm học có $3 \text{ tiết} \times 35 \text{ tuần} = 105 \text{ tiết}$. Theo tình hình thực tế nhà trường đã tổ chức môn nghề Tin học cho học sinh trường

Phân công Thầy Trần Ngọc Thuận chịu trách nhiệm lập kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra. (Đính kèm KH số 104/KH-THT ngày 15 tháng 9 năm 2022 Hoạt động NGLL) và Cô Đặng Hoàng Thủy Tiên chịu trách nhiệm lập kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra. (Đính kèm kế hoạch số 103/KH-THT ngày 15 tháng 9 năm 2022 Hướng nghiệp)

- Dạy học tự chọn hình thức: dạy học tự chọn chủ đề bám sát ở 5 môn Văn -Toán- Lý- Hoá - Anh - Sinh - Sử - Địa theo kế hoạch dạy học của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành cho Ban cơ bản tổng cộng là 01 tiết/tuần. Cụ thể:

Khối	Học kỳ 1	Học kỳ 2
11	Anh, Lý, Hóa	Văn, Toán, Anh
12 (KHTN)	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa	Văn, Anh, Lý, Hóa
12 (KHXX)	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa	Văn, Anh, Sử, Địa

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo qui định của chương trình môn học của Bộ GDĐT theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; và công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 thay thế Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Các tổ chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề GD STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường,... các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, tổ thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ, nhóm.

- Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022.

Bảng phân bổ số tiết dạy:

TT	Môn	KHỐI 11			KHỐI 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	51	123	55	50	105
2	Lịch sử	18	17	35	35	17	52
3	Địa lý	18	17	35	18	34	52
4	Ngoại ngữ	52	53	105	53	52	105
5	Toán	72	51	123	72	51	123
6	Vật lý	37	33	70	36	34	70
7	Hoá học	36	34	70	36	34	70
8	Sinh học	27	25	52	27	25	53
9	'GD công dân	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	18	34	52	18	17	35
11	Tin học	18	34	52	18	34	52
12	GDQP-AN	18	17	35	18	17	35
13	Thể dục	36	34	70	36	34	70
14	GD tập thể	38	36	74	38	36	74
15	HE GDNGLL	10	8	18	10	8	18
16	HE GDHN	5	4	9	5	4	9
	Môn học tự chọn	72	51	123	72	51	123
	Tổng số tiết	565	516	1081	565	515	1080
	Số tiết/tuần (cả năm học)	1081 tiết/37 tuần = 29,2 tiết/tuần			1080 tiết/37 tuần = 29,2 tiết/tuần		



Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Năm học 2022 - 2023, CTGDPT 2018 được triển khai ở khối lớp 10. Cụ thể như sau:

– Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: *Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.*

– Các môn học lựa chọn: *Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.*

– Học sinh chọn 4 môn học từ các môn học lựa chọn.

– Các chuyên đề học tập: Mỗi môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học; học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

– Nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học từ các môn học và các chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

a) *Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục cấp trung học phổ thông*

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
Môn học lựa chọn	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
Nội dung giáo dục của địa phương		35
Môn học tự chọn (không thực hiện)		
Tổng số tiết học/năm học		997
Số tiết học trung bình/tuần		28,5

* Đính kèm các Kế hoạch Giáo dục các tổ chuyên môn năm học 2022 - 2023

2.2. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày

2.2.1 Dạy học ở buổi thứ nhất – Thực hiện các tiết học chính khóa

✓ **Chương trình chính khóa:** Dựa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, biên chế năm học, khung chương trình môn học các tổ, nhóm chuyên môn thảo luận, chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; có thể linh hoạt trong phân phối chương trình (điều chỉnh số tiết dạy ở các bài học hoặc thống nhất thay đổi thứ tự bài dạy phù hợp với thực tế giảng dạy) nhưng vẫn đảm bảo giảng dạy đầy đủ, không cắt xén nội dung chương trình và tổng số tiết học bộ môn ở mỗi học kỳ theo Khung chương trình môn học (*Kế hoạch giảng dạy bộ môn của các tổ, nhóm chuyên môn, đính kèm*).

2.2.2. Dạy học ở buổi thứ 2 – Thực hiện các nội dung

✓ **Giáo dục văn hóa:** Các tổ/nhóm chuyên môn Văn, Toán, Tiếng Anh, Sinh, Lý, Hóa xây dựng kế hoạch giảng dạy buổi 2 theo đặc thù môn học, phù hợp với đối tượng học sinh, trình Hiệu trưởng phê duyệt và triển khai thực hiện; đảm bảo mỗi giáo viên có đầy đủ giáo án giảng dạy buổi 2 theo đúng kế hoạch *Thời lượng: 8 tiết/ lớp*

✓ Bồi dưỡng học sinh giỏi: 6 tiết/ tháng

✓ Phụ đạo học sinh yếu: 6 tiết/ tháng

✓ Giáo dục các chương trình của nhà trường xây dựng, giáo dục kỹ năng (KN giao tiếp với người nước ngoài – Tiếng Anh, KN tin học theo chuẩn quốc tế

MOS, KN Stem robor, KN phòng chống đuối nước, Học Tiếng Trung...), học tập trải nghiệm, hoạt động hướng nghiệp, các CLB năng khiếu – học thuật, ...

Kế hoạch hoạt động CLB số 116/KH-THT ngày 15/9/2022 – Cô Trần Thị Ngọc Huyền Phụ trách

2.3. Các chương trình hoạt động giáo dục

2.3.1 Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém:

- Xây dựng kế hoạch chọn học sinh giỏi cấp trường do các tổ chuyên môn thực hiện ngay từ đầu năm học, để từ đó lựa chọn được đội tuyển có chất lượng, thành lập đội tuyển thông qua sự lựa chọn của giáo viên bộ môn, bố trí giáo viên có năng lực, kinh nghiệm làm chủ nhiệm đội tuyển; thường xuyên động viên tinh thần đối với thầy cô và học sinh trong đội tuyển.

- Quan tâm phụ đạo học sinh yếu kém, phân công giáo viên có kinh nghiệm, tận tâm phụ đạo học sinh yếu kém. Từng tháng, từng đợt khảo sát chất lượng tập trung, rà soát danh sách học sinh yếu kém để phụ đạo; từng giáo viên xây dựng kế hoạch phụ đạo cụ thể, BLĐ đôn đốc, kiểm tra thường xuyên.

2.3.2 Tham gia các hội thi chuyên môn:

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh ngay từ đầu năm, lựa chọn đề tài thích hợp dự thi cấp thành phố;

- Xây dựng kế hoạch Hội thi DT-HT cấp trường để dự thi cấp thành phố phân công Cô Đặng Hoàng Thủy Tiên chịu trách nhiệm lập kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra. (Đính kèm KH số 161/KH-THT ngày 18 tháng 9 năm 2020 Hội thi DT-HT cấp trường)

- Động viên, khuyến khích; tạo điều kiện vật chất, tinh thần cho các giáo viên và học sinh tham gia tích cực các hội thi; phân công phụ trách, yêu cầu các tổ chuyên môn đề cử giáo viên có năng lực trong tổ tham gia.

2.3.3 Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp:

- Tiếp tục nâng cao hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng giáo dục tập trung theo khối lớp có TKB toàn trường thực hiện vào tuần thứ 4 của tháng – ngoài ra còn dạy lồng ghép các nội dung giáo dục thông qua tất cả các hoạt động chính khóa, ngoại khóa, chú trọng giáo dục giá trị sống cho học sinh; phân công Thầy Trần Ngọc Thuận chịu trách nhiệm lập kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra.

(Đính kèm kế hoạch số 104/KH-THT ngày 15 tháng 9 năm 2022 Hoạt động NGLL – khối 11 và 12)

- Đa dạng hình thức tổ chức dạy học, tăng cường các tiết học ngoài nhà trường ở nhiều bộ môn khác nhau như: Vật lý; Sinh học; Lịch sử, Công nghệ, Hóa học, Toán học, .. giúp học sinh trang bị thêm nhiều kiến thức thực tiễn, kỹ năng sống;

- Tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác nhau để học sinh có cơ hội tham gia trải nghiệm, phát huy năng lực sáng tạo của người học;

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm giáo dục đạo đức và nâng cao kỹ năng sống cho học sinh.

- Thành lập các Câu lạc bộ là nơi có những hoạt động phong phú, phù hợp với nhu cầu lợi ích của học sinh, tạo môi trường cho học sinh có khả năng và năng khiếu được bộc lộ, phát triển, tạo điều kiện cho học sinh trưởng thành về mọi mặt.

(Kế hoạch hoạt động câu lạc bộ năm học 2022 -2023 số 116/KH-THT ngày 15/9/2022 Phân công cô Trần Ngọc Huyền thực hiện.)

2.3.4 Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh:

- Thành lập Ban tư vấn hướng nghiệp, phân công cụ thể giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn tìm hiểu và chuẩn bị thông tin tư vấn cho học sinh lớp 10, 12 với những chủ đề khác nhau, trên cơ sở thực tế và bám sát vào tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục thông qua dạy học các bộ môn văn hóa, các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo;

(Kế hoạch hướng nghiệp - HS khối 11 và 12 năm học 2022- 2023 số 103 /KH-THT ngày 16/9/2021)

(Kế hoạch trải nghiệm - hướng nghiệp - HS khối 10 năm học 2022- 2023 số 105 /KH-THT ngày 16/9/2021)

- Tổ chức dạy nghề phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Thực hiện dạy Nghề Tin học theo chuẩn quốc tế MOS.

(Kế hoạch dạy tin học theo chuẩn Quốc tế năm học 2022- 2023 số 114/ KH-THT ngày 15/9/2022)

(Kế hoạch dạy Nghề -tin học năm học 2022- 2023 số 129/ KH-THT ngày 15/9/2022)

- Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT: Thực hiện công tác tư vấn, hướng dẫn học sinh phân luồng sau tốt nghiệp.

2.3.5 Chương trình nhà trường - học sinh đăng ký tham gia trên tinh thần tự nguyện, có thỏa thuận với CMHS

a. Chương trình dạy học trải nghiệm:

- Đa dạng hóa các hình thức hoạt động trải nghiệm gồm hình thức có tính khám phá (thực địa, thực tế, tham quan, cắm trại); hình thức có tính triển khai (dự án và nghiên cứu khoa học, hội thảo, câu lạc bộ); hình thức có tính trình diễn (diễn đàn, giao lưu, sân khấu hóa); hình thức có tính cống hiến, tuân thủ (thực hành lao động việc nhà, việc trường, hoạt động xã hội – tình nguyện).

- Duy trì và phát triển hoạt động nhằm giúp học sinh ôn tập kiến thức, tìm hiểu lịch sử, văn hóa địa phương; tăng cường các hoạt động giao lưu, xung kích tình nguyện và thực hiện công tác xã hội nhằm tạo điều kiện cho từng cá nhân học

sinh, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, được tham gia trực tiếp vào các hoạt động khác nhau của đời sống xã hội bên ngoài nhà trường cũng như xã hội với tư cách là chủ thể của hoạt động, qua đó phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và tiềm năng sáng tạo của cá nhân học sinh.

- Chú trọng các hoạt động trải nghiệm thực tiễn nhà trường tổ chức chương trình trải nghiệm thực tiễn “Khám phá cuộc sống quanh ta”: đưa học sinh tham quan, du khảo tìm hiểu về đời sống, tự nhiên, thông qua đó thực hành các kỹ năng làm việc nhóm (team building) dự kiến tại miền Đông Nam bộ.

b. Tiết học ngoài nhà trường

- Thực hiện văn bản số 4239/GDĐT-TrH ngày 28/11/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD-ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, địa lý địa phương, các tổ/ nhóm chuyên môn nghiên cứu xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường, khuyến khích các tổ có điều kiện tổ chức triển khai thực hiện trong năm học.

- Khuyến khích tổ chức các tiết tự học, tự nghiên cứu của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên, giúp các em mở rộng không gian học tập ra khỏi phạm vi lớp học, tạo hứng thú trong học tập cho học sinh.

- Đảm bảo xây dựng được phương án kiểm tra đánh giá năng lực học sinh trong quá trình thực hiện học qua trải nghiệm: đánh giá quá trình, đánh giá sản phẩm từng phần và đánh giá cuối chủ đề.

(Kế hoạch học khám phá Dinh độc lập – nơi khắc ghi dấu ấn lịch sử Saigon năm học 2022 - 2023 số 137-1 / KH-THT ngày 16/9/2022).

(Kế hoạch học trải nghiệm Nông nghiệp 4.0 năm học 2022 - 2023 số 158-1 / KH-THT ngày 10/10/2022).

(Kế hoạch dạy trải nghiệm ngoại khóa – Môn Ngữ Văn năm học 2022 - 2023 số 158-3/ KH-THT ngày 10/10/2022).

(Kế hoạch dạy ngoại khóa – tìm hiểu về động vật quý hiếm năm học 2022 - 2023 số 180 / KH-THT ngày 26/10/2022).

c. Chương trình dạy học các chủ đề GD STEM:

- Áp dụng phương pháp dạy học STEM qua các dự án tích hợp liên môn khoa học – công nghệ – kỹ thuật – toán, xây dựng các bài dạy chủ đề STEM ở các tổ nhằm thực hiện các hoạt động giảng dạy và học tập tích hợp liên môn với mục đích giúp học sinh trải nghiệm, tăng tính tương tác với các bạn trong lớp; tạo nên những giờ học hứng thú kết hợp giữa kiến thức trên lớp với hoạt động thực tiễn.

- Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học các cấp. Chuẩn bị các điều kiện để có học sinh có thể tham gia các cuộc thi học sinh giỏi các cấp.

Trường THPT Trần Hữu Trang xây dựng kế hoạch chương trình dạy học các chủ đề giáo dục STEM cho học sinh khối 10 và 11 trong nhà trường năm học 2021 – 2022 với thời lượng 2 tiết/ tuần (*Kế hoạch dạy STEM năm học 2022 - 2023 số 134/ KH-THT ngày 15/9/2022*).

d Chương trình dạy học tiếng Anh với giáo viên bản ngữ

- Nhằm phát triển năng lực giao tiếp bằng ngoại ngữ cho học sinh, giúp các em hòa nhập với thế giới tốt hơn với khả năng sử dụng đa ngôn ngữ, nhà trường tổ chức các lớp học Tiếng Anh rèn luyện cho HS 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết thông qua giáo trình giảng dạy SMART TIME - 2 tiết/tuần cho học sinh khối 10 và 11.

Trường THPT Trần Hữu Trang xây dựng kế hoạch chương trình dạy học với GV Tiếng Anh người nước ngoài phối hợp với trung tâm Anh Ngữ MaJor trong nhà trường năm học 2021 – 2022 (*Kế hoạch dạy AVBN năm học 2022 - 2023 số 133 / KH-THT ngày 15/9/2022*).

e Chương trình dạy phổ cập bơi và phòng chống đuối nước

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong các cơ sở giáo dục; Kế hoạch số 204/KH-BGDĐT ngày 12/4/2018 về việc “Bồi dưỡng, nâng cao năng lực hướng dẫn kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho cán bộ, giáo viên thể dục cốt cán các trường phổ thông năm 2018”, Văn bản liên tịch Số 3342 /KHLT –VHTT- GDĐT - ngày 27 tháng 8 năm 2019 về Triển khai Chương trình phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2019 – 2022, nhà trường tổ chức lớp Phổ cập bơi lội, phòng chống đuối nước. Chương trình chú trọng đào tạo thêm cho học sinh những kỹ năng cơ bản về phòng chống đuối nước, giúp các em có những kiến thức cơ bản nhất để có thể tự ứng cứu mình trong các trường hợp gặp nạn dưới nước. Những kỹ năng này bao gồm: kỹ năng xử lý khi bản thân hoặc có người bị đuối nước, kỹ năng tự nổi khi gặp sự cố về cơ bắp dưới nước... Trong đó hai kỹ năng được chú trọng đặc biệt là thở trong nước và giữ thăng bằng dưới nước để các học sinh được trang bị thêm những kiến thức về bơi lội và những kỹ năng phản xạ, bình tĩnh xử lý khi gặp nguy hiểm. Định hướng tổ chức dạy bơi và phòng chống đuối nước giai đoạn 1 – giáo án 12 bài cho HS khối 10 và 11 tham gia học 14 buổi/ học kỳ.

Trường THPT Trần Hữu Trang phối hợp với trường ĐH Thể dục thể thao xây dựng kế hoạch dạy Phổ cập bơi phòng chống đuối nước cho học sinh khối 10 và 11 từ năm học 2021 – 2022 (kế hoạch đính kèm). – liên tục 2 năm chưa thực hiện được vì ảnh hưởng của Dịch bệnh. COVID - 19

f. Chương trình dạy học môn tin học theo chuẩn Quốc tế MOS

Triển khai áp dụng chương trình Tin học Quốc tế MOS vào dạy và học trong nhà trường trước bối cảnh đất nước hội nhập với thế giới. Chương trình không chỉ trang bị cho các em học sinh nền tảng kỹ năng Tin học - CNTT hữu ích cho công việc sau này mà còn mở ra cánh cửa tìm đến đam mê của các em. MOS (Microsoft Office Specialist) là chứng chỉ đánh giá trình độ tin học văn phòng, kỹ năng nghề nghiệp uy tín nhất do Microsoft cung cấp. MOS được công nhận trên toàn cầu, chứng minh được năng lực sử dụng các ứng dụng tin học văn phòng – công cụ hữu hiệu nâng cao hiệu quả và năng suất công việc. Triển khai dạy 2 tiết/tuần cho học sinh toàn trường.

Trường THPT Trần Hữu Trang xây dựng kế hoạch dạy tin học chuẩn quốc tế MOS trong nhà trường năm học 2022-2023 (*Kế hoạch dạy tin học theo chuẩn Quốc tế năm học 2022 - 2023 số 114 / KH-THT ngày 15/9/2022*).

g. Chương trình dạy giáo dục kỹ năng sống

Câu lạc bộ - Đội – Nhóm:

- Tổ chức các CLB - Đội - Nhóm năng khiếu và học thuật bao gồm: Câu lạc bộ Nhiếp ảnh, Câu lạc bộ Văn nghệ (gồm các nhóm: múa, nhảy cổ động, nhảy hiện đại, hát), Câu lạc bộ Tiếng Anh, Câu lạc bộ STEM, Câu lạc bộ TDDT (gồm các đội: bóng rổ, cầu lông, bóng đá, võ thuật, ...), Câu lạc bộ văn học. Phân công giáo viên phụ trách hướng dẫn học sinh sinh hoạt, có xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm, duy trì hoạt động thường xuyên nhằm tạo sân chơi trải nghiệm, sáng tạo cho học sinh toàn trường.

Dự kiến tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng như sau:

STT	Tên chuyên đề	Thời gian	Người/ Bộ phận tổ chức
1	Chuyên đề Luật GT đường bộ	Tháng 9	GVCN + GV GDCD
2	Chuyên đề kỹ năng thoát nạn - PCCC	Tháng 10	
3	Chăm sóc sức khỏe tinh thần cho học sinh khối 10	Tháng 10	CV Tư vấn Tâm Lý
4	Sống có trách nhiệm	Tháng 11	TT.GDKN sống
5	Ngoại khóa văn học “Xem kịch tại sân khấu kịch Hoàng Thái Thanh”	Cuối HK1	Tổ Ngữ Văn
6	Chuyên đề: “Ngày truyền thống Quân đội Nhân dân Việt nam 22/12”.	Tháng 12	Tổ Sử - Địa - GDCD
7	Chuyên đề "Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên - Giới tính tuổi Teen"	HK2	Tổ Sinh - CN
8	Hội thi “Sân khấu hóa tác phẩm văn học”	HK2	Tổ Ngữ Văn

9	Chuyên đề “Giáo dục về phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống ma túy, mại dâm trong trường học”	HK2	Tổ Sinh - CN
10	Tình bạn và tình yêu tuổi học trò	HK2	TT.GDKN sống
11	XD mô hình- hoạt động – Không gian văn hóa HCM	HK2	Tổ Sinh-CN-Tin phối hợp Tổ Sử - Địa - CD
12	Chuyên đề “Kỹ năng thoát hiểm khi gặp sự cố”	HK2	Đội PCCC
13	Chuyên đề : ‘Biển đảo Việt Nam, bằng chứng lịch sử và pháp lí’	HK2	Tổ Sử - Địa - GD CD
14	Xây dựng tình bạn đẹp và nói không với bạo lực học đường	HK2	TT.GDKN sống
15	Chuyên đề : “Bảo tồn và phát huy di sản”	HK2	Tổ Sử - Địa - GD CD
16	Chuyên đề : “Kỹ năng lái xe an toàn – Luật GT đường bộ	HK2	GVCN + GV GD CD
17	Chuyên đề “Đo gia tốc trọng trường”	HK2	Tổ Lý – K12
18	Kỹ năng tự vệ khi gặp tình huống nguy hiểm	HK2	GDKN sống
19	Kỹ năng làm việc nhóm	HK2	Hướng nghiệp
20	Kỹ năng xác lập mục tiêu	HK2	Hướng nghiệp
21	Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và quản lý cảm xúc – vượt qua áp lực thi cử	HK2	TT GDKN sống
22	Kỹ năng sống tích cực và kiểm soát bản thân	HK2	CV Tư vấn tâm lý



II. III. CÔNG TÁC THI ĐUA, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác thi đua khen thưởng

Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh; Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua khác. Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Xây dựng *Quy chế đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng, kỉ luật* của nhà trường. Quy chế được thông qua Hội nghị Cán bộ công chức viên chức và có điều chỉnh bổ sung từng năm.

Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng theo từng năm học. Tổ chức đánh giá kết quả của Cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quý, học kì và năm học theo Luật viên chức và Nghị định số 91/2017 về thi đua khen thưởng. Hệ thống đánh giá gồm: Đánh giá kết quả công tác của công chức, viên chức và kết quả thi đua.

Tổ chức phát động, đăng kí và triển khai thực hiện phong trào thi đua trong đội ngũ, đối với từng cá nhân, tập thể trong đơn vị như : Chiến sĩ Thi đua các cấp, Lao động tiên tiến, Danh hiệu Phụ nữ Hai giỏi; Danh hiệu Công đoàn viên xuất sắc... Tổ chức triển khai giao nhiệm vụ, phân công công tác, khuyến khích cá nhân và các tập thể đăng kí thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao kết quả dạy học và phát triển năng lực học sinh như: Giáo viên dạy giỏi, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi KHKT, Sáng tác ảnh, thi học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường...

Tổ chức công tác khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở và nộp hồ sơ theo đúng quy trình và thời gian quy định. Tổ chức biểu dương Người tốt việc tốt và gương Điển hình tiên tiến nhằm động viên, khuyến khích và phát huy năng lực, sự cống hiến của đội ngũ.

Hàng năm dựa trên thành tích công tác, kết quả làm việc và đề xuất của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên... Hội đồng Thi đua khen thưởng họp bình chọn dân chủ và công khai kết quả khen thưởng cho những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; hoặc đề xuất lên cấp trên theo Hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng.

(Đính kèm Quy chế hoạt động, đánh giá kết quả và thi đua khen thưởng)

2. Công tác Cải cách hành chính

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 -2025; Căn cứ Quyết định số 4424/QĐ – UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2022; Căn cứ Kế hoạch số 172/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 1 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2022, nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-THPTTV ngày 14 tháng 2 năm 2022 về Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022.

Năm học 2022 - 2023, thông qua kiểm tra và báo cáo công tác Cải cách hành chính (CCHC), nhà trường tiếp tục rà soát Kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính
- Cải cách thể chế
- Cải cách thủ tục hành chính
- Cải cách tổ chức bộ máy

- Cải cách chế độ công vụ
- Cải cách tài chính công
- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số
- Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh

Căn cứ mục tiêu của Kế hoạch xác định những nội dung cần đầu tư, điều chỉnh bổ sung nhằm:

Đảm bảo mục tiêu đã được xây dựng trong Kế hoạch. Khắc phục những tiêu chí chưa đạt được trong năm 2022, phấn đấu các tiêu chí năm 2023 cao hơn. Đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tin cho người dân được biết và thực hiện một cách đồng bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho PHHS. Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho PHHS đến giải quyết hồ sơ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

(Đính kèm Kế hoạch Cải cách hành chính)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Hiệu trưởng duyệt kế hoạch hoạt động giáo dục với các nội dung cụ thể, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học, đa dạng hóa các hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Động viên khen thưởng cũng như phê bình, khiển trách một cách công bằng, khách quan đối với các cá nhân tích cực và các cá nhân làm việc còn thiếu trách nhiệm.

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường trong năm học 2021 - 2022

- Công tác kiểm tra chuyên môn: Tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra và báo cáo Hiệu trưởng định kỳ, sau mỗi học kỳ, năm học.

- Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục (HĐGDNGLL, giáo dục hướng nghiệp, các hoạt động tập thể, ngoại khóa, trải nghiệm thực tiễn, ...): Ban lãnh đạo kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động.

- Sau mỗi học kỳ, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức (nếu cần).

3. Cơ sở vật chất - Kinh phí



- Tiếp tục chỉnh trang, sửa chữa hệ thống phòng học, phòng bộ môn, sân bãi; quy hoạch hệ thống vườn cây, tu sửa chăm sóc tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp trong trường.

- Đảm bảo hệ thống âm thanh, khuếch âm trong sân trường, trong các lớp học phục vụ tốt cho công tác dạy và học, trong sinh hoạt tập thể, trong các hoạt động ngoại khóa.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các thiết bị, đồ dùng dạy học trong lớp học, trong các phòng chức năng, đảm bảo cho việc đổi mới PPDH, đổi mới phương thức học tập cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội tiếp cận, cập nhật kiến thức, đáp ứng được việc tự học, tự nghiên cứu của mình.

- Các Tổ chuyên môn lập dự trù kinh phí ngay từ đầu năm học

- Sử dụng kinh phí theo đúng hướng dẫn.

4. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Các tổ chuyên môn tổ chức sơ kết và báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục cho Hiệu trưởng theo định kỳ, sau mỗi học kỳ, năm học.

- Phó Hiệu trưởng và các Tổ trưởng chuyên môn chấp hành chế độ báo cáo về Phòng GDTrH - Sở Giáo dục và Đào tạo đầy đủ, đúng thời hạn.

- Nhà trường tổng hợp và báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục cho Sở Giáo dục và Đào tạo sau mỗi học kỳ và cuối năm học.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục Năm học 2022- 2023 của trường THPT Trần Hữu Trang, đề nghị các bộ phận, các tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Phòng Trung học (để báo cáo);
- HĐ trường (để phê duyệt)
- Các Tổ trưởng chuyên môn;
- Niêm yết phòng giáo viên.
- Lưu VT (Nguyệt)



Trần Phong Nhiên Hạnh

Phê duyệt của HĐ Trường

PHỤ LỤC I

I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC

Căn cứ Điều 11, Điều lệ Trường phổ thông theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phó Hiệu trưởng
- Phụ trách chung phân công nhiệm vụ và tổ chức bộ máy hoạt động nhà trường:

1. PHÓ HIỆU TRƯỞNG – PHỤ TRÁCH CHUNG: Cô Trần Phong Nhiên Hạnh

- Thực hiện đầy đủ và đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ đã được phân công của tổ chức Đảng (Đảng viên), Hội đồng trường trường THPT Trần Hữu Trang (Thành viên);
- Xây dựng kế hoạch chiến lược của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục theo từng năm học;
- Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức: các công việc có liên quan đến tổ chức cán bộ, nhân sự, tổ chức bộ máy; thực hiện đề án vị trí việc làm; chế độ chính sách, nâng lương, nâng lương trước hạn, các loại phụ cấp; đào tạo bồi dưỡng; thi đua, đánh giá, phân loại viên chức theo quý, năm, chuẩn Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên;
- Quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất; chủ tài khoản của trường THPT Trần Hữu Trang;
- Công tác Văn phòng, cải cách hành chính, Công nghệ thông tin;
- Chính trị tư tưởng; An ninh & an toàn trường học; Quản lý học sinh;
- Thanh tra, kiểm tra nội bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kỷ luật; Pháp chế;
- Kiểm tra việc thực hiện: Quy chế tổ chức và hoạt động, Nội quy làm việc, Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế chuyên môn, Quy tắc ứng xử trong trường học và các Quy chế khác;
- Công tác phối hợp, thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, các Ban, Ngành, Chính quyền địa phương và các công việc khác có liên quan đến trường THPT Trần Hữu Trang.
- Phụ trách công tác chuyên môn và các hoạt động giáo dục (ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, dạy nghề, khuyến học); xây dựng kế hoạch giáo dục theo từng năm học;
- Công tác chủ nhiệm; dạy thêm học thêm; giáo dục hòa nhập; phổ cập giáo dục; xã hội học tập;
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên;



- Quản lý học sinh, phối hợp, chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục;
- Công tác Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên, Chi đoàn Giáo viên;

2. PHÓ HIỆU TRƯỞNG: Thầy Nguyễn Hồ Anh Vũ

- Thực hiện đầy đủ và đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ đã được phân công của tổ chức Đảng (Phó Bí thư), Hội đồng trường trường THPT Trần Hữu Trang (Thành viên);
- Phụ trách cơ sở vật chất, tài sản; Xây dựng kế hoạch về tài chính việc mua sắm, sửa chữa nhỏ, bảo dưỡng, bảo trì thiết bị, tài sản theo từng năm học;
- Phân công, kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ đối với nhân viên thuộc Tổ Văn phòng: kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế, thư viện, giáo vụ, công nghệ thông tin, thiết bị, thư viện, phục vụ, bảo vệ;
- Phụ trách chính công tác quản lý học sinh;
- Công tác giáo vụ, học vụ; công tác khuyến học, khuyến tài, xã hội học tập, phổ cập giáo dục, hội chữ thập đỏ;
- Phối hợp, chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục; Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên, Chi đoàn Giáo viên;
- Công tác pháp chế, an ninh và an toàn trường học; an toàn thực phẩm; phòng cháy và chữa cháy, phòng chống cháy nổ;
- Công tác phổ cập bơi, phòng chống đuối nước.
- Theo dõi thực hiện việc tổng hợp số liệu, báo cáo tình hình:
 - + Đánh giá, phân loại viên chức hàng quý, năm;
 - + Đánh giá HT, PHT, GV theo chuẩn nghề nghiệp;
 - + Kê khai tài sản thu nhập, thông tin bổ sung lý lịch hàng năm;
- Ký phê duyệt các loại hồ sơ, đề xuất có liên quan đến giáo viên, học sinh do Phó Hiệu trưởng- PTC phân công hoặc khi Phó Hiệu trưởng ủy quyền do nghỉ phép, đi họp, đi công tác (Giấy xin phép học sinh ra về, các loại sổ trong trường).

3. THƯ KÝ HỘI ĐỒNG: Cô Võ Thị Thanh Nguyệt

(Quyết định số 31/QĐ-THT ngày 03 tháng 6 năm 2022)

- Chịu trách nhiệm về các loại quyết định, văn bản và các biên bản, nghị quyết trong các cuộc họp của nhà trường.
- Tổ chức thư mời, thông báo, chương trình các cuộc họp.
- Thư kí hội đồng thi đua khen thưởng; tổng hợp thi đua và báo cáo.
- Thực hiện một số báo cáo do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng - PTC phân công.

4. TRỢ LÝ THANH NIÊN: Thầy Nguyễn Phước Thành

(Quyết định số 153-1/QĐ-THT ngày 30 tháng 9 năm 2022)

- Tham mưu cho Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng - PTC về công tác học sinh, phong trào học sinh.
- Lập kế hoạch hoạt động Đoàn trường theo tháng, năm; phối hợp với các tổ chức, bộ phận, tổ bộ môn, GVCN trong trường để thực hiện công tác.
- Phối hợp với Phòng Chính trị tư tưởng của Sở, Quận đoàn Quận 51 để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.
- Tham gia hoạt động *NGLL-TN-HN-GDDP*, hoạt động buổi 2.
- Thực hiện chế độ báo cáo với các tổ chức Đoàn cấp trên.
- Thực hiện công tác Đoàn vụ (lập hồ sơ Đoàn, quản lý đoàn viên, thu chi đoàn phí, khen thưởng, kỷ luật, giới thiệu, tiếp nhận sinh hoạt...).
- Tổ chức nắm tình hình tư tưởng và việc học tập rèn luyện của đoàn viên, thanh niên; phản ánh, kiến nghị với lãnh đạo những yêu cầu nguyện vọng chính đáng của đoàn viên thanh niên trong học tập, rèn luyện.
- Tham gia bồi dưỡng, lựa chọn đoàn viên ưu tú để giới thiệu kết nạp vào Đảng, giới thiệu đi học nâng cao trình độ lý luận chính trị.

5. TỔ TRƯỞNG, TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN; TỔ TRƯỞNG VĂN PHÒNG:

(Quyết định bổ nhiệm số 55-QĐ/THT ngày 23 tháng 8 năm 2022)

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| - Trần Hùng Dũng | - TTCM Tổ Hóa |
| - Huỳnh Thái Dương | - TT Tổ Văn phòng |
| - Lê Thị Hằng | - TTCM Tổ Ngữ Văn |
| - Ngô Ánh Ngọc | - TTCM Tổ Toán |
| - Trần Thị Yến Ngọc | - TTCM Tổ Sử - Địa - GD&ĐT |
| - Đặng Hoàng Thủy Tiên | - TTCM Tổ Vật lý |
| - Huỳnh Quốc Thanh | - TTCM Tổ Thể dục - Quốc phòng |
| - Nguyễn Thị Thanh Thanh | - TTCM Tổ Tiếng Anh |
| - Đinh Thị Hồng Xuân | - TTCM Tổ Sinh - Công nghệ - Tin |
| - Trần Ngọc Thuận | - TTCM Tổ Trải nghiệm - Hướng nghiệp |

- Phụ trách công tác *NGLL-TN-HN*: Thầy Trần Ngọc Thuận, cô Đặng Hoàng Thủy Tiên
- Phụ trách chính bộ phận Quản lý học sinh: Thầy Phan Quốc Cường.

6. CÁC HỘI ĐỒNG - CÁC BỘ PHẬN: (có quyết định thành lập)

6.1. Hội đồng trường (có QĐ của Sở GD&ĐT)

6.2. Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật (Quyết định số 143/QĐ-THT ngày 20/9/2022)

- 6.3. Hội đồng khoa học (*Chấm thi GVDG, SKKN, nghiên cứu khoa học, tài liệu bổ trợ...*)
- 6.4. Ban công tác chính trị tư tưởng
- 6.5. Ban chỉ đạo hoạt động 2 buổi/ngày
- 6.6. Ban hoạt động NGLL-TN-HN-GDDP
- 6.7. Ban kiểm tra nội bộ trường học
- 6.8. Ban chỉ đạo công tác BDTX
- 6.9. Ban quản lí, sử dụng tài sản công
- 6.10. Ban tiếp nhận tài trợ giáo dục
- 6.11. Ngoài ra, một số ban và tổ chức khác sẽ được thành lập theo yêu cầu công tác và giải thể sau khi hoàn tất công tác.

PHỤ LỤC II

LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

Tháng	Nội dung chính
8/2022	- Phân công cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường thực hiện Chương trình GDPT 2018; - Bầu chọn các TTCM và TPCM - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và các bộ phận xây dựng các văn bản điều hành hoạt động giảng dạy- giáo dục giao dục trong nhà trường. - Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất - GV cho năm học mới theo kế hoạch thời gian của UBND TP. - Triển khai đến tổ CM việc thực hiện các cuộc thi chuyên môn bậc trung học (Học sinh giỏi THPT cấp thành phố; Olympic Tháng 4 TP.HCM; Khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học; HS giỏi máy tính cầm tay cấp TP THPT; Sáng tác ảnh; Đầu bếp trẻ; ...). - Thực hiện các Báo cáo trực tuyến, Các bộ phận QLHS, CM theo dõi thi đua, thực hiện đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn qua Trang thông tin điện tử của SGD - Xây dựng và biên chế các lớp học - phân công GVCN – xây dựng các quy định học tập – Nội quy – Quy chế - Phân công các tổ CM – các bộ phận xây dựng kế hoạch năm học
9/2022	- Bắt đầu năm học 2022 – 2023 (ngày 06/9/2022) – thực hiện TKB dạy trực tuyến - Bộ phận CM hướng dẫn thực hiện công tác chuyên môn theo các VB 2310, 2879; 2880... - Tổ chức họp cấp ủy, BLĐ phân công công tác năm học và công tác chuyên môn và phân công dự tập huấn chuyên môn đầu năm học. - Hướng dẫn hồ sơ chuyên môn các TTCM - Hướng dẫn Tổ CM kiểm tra CM định kỳ hàng tháng. - Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động tổ chức dạy học buổi 2 của trường và các hoạt động dạy học bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu - Thực hiện các báo cáo đầu năm học, thực hiện hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin và SMAS, hoàn chỉnh hồ sinh hoạt chuyên môn đối với tổ CM. - Tổ chức họp PHHS lần 1 - Tổ chức chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp trường (Tổ CM thực hiện) - Triển khai Kế hoạch năm học của ngành, của Trường đến các Tổ CM - Tổ chức nhận xét đánh giá Quý 3/2022
10/2022	- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi THPT khối 12 (từ 5/10/2022 đến tháng 03/2023).

Tháng	Nội dung chính
	- Tổ chức Đại hội CMHS toàn trường - Xây dựng các Quy chế: Dân chủ cơ sở, QC tiết công dân, QC chuyên môn, QC quản lý điểm, QC Chi tiêu nội bộ, QC kiểm tra đánh giá, ... - Tổ chức Hội nghị CB – VC – NV nhà trường - Đánh giá CM các tiết dự giờ - dạy học dự án - Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2022- 2023 - Tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ lần 1 (Giữa HK1)
11/2022	- Tổ chức các hội thi phong trào chào mừng ngày 20/11. - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tổ chức Thao giảng cấp cụm - Tổ chức Hội thao TDTT Hội khỏe Phù đồng cấp Trường – tham gia Hội Khỏe Phù đồng cấp Quận - Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi THPT khối 12 (từ 5/10/2022 đến tháng 03/2023). - Xây dựng kế hoạch ôn tập cho HS kiểm tra định kỳ lần 2
12/2022	- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi THPT khối 12 (từ 5/10/2022 đến tháng 03/2023). - Tổ chức kiểm tra định kì lần 2 (KT cuối HK1). - Tổng Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục toàn thành phố. - Tham gia Hội thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học. - Tổ chức chấm bài kiểm tra – xét duyệt kết quả HK1 - Tổ chức họp PHHS lần 2 - Tổ chức Sơ kết HK1 – phát thưởng - Tổ chức nhận xét đánh giá Quý 4/2022 - Tổ chức nhận xét đánh giá cuối HK1
01/2023	- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi THPT (từ 5/10/2022 đến tháng 03/2023). - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tổ chức Thao giảng cấp cụm - Đánh giá CM các tiết dạy qua kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo - Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ lần 3 (Giữa HK2)
02/2023	- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi THPT (từ 5/10/2022 đến tháng 03/2023). - Tham gia hội thi “Đầu bếp trẻ” lần 9. - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tổ chức Thao giảng cấp cụm

Tháng	Nội dung chính
	- Tổ chức các hoạt động Mừng Đảng – Mừng Xuân. - Tham dự các Hội thảo chuyên môn cấp THPT
3/2023	- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi THPT (từ 5/10/2022 đến tháng 03/2023). - Tổ chức ôn thi nghề PT cho HS khối 11 - Tổ chức nhận xét đánh giá Quý 1/2023 - HS tham gia kì thi học sinh giỏi cấp TP - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tổ chức Thao giảng cấp cụm - Tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ lần 3 (Giữa HK2) - GV tham gia coi thi – chấm thi kì thi học sinh giỏi cấp TP - Thực hiện công tác kiểm tra HS học vụ, thư viện, thiết bị và các phòng chức năng.
4/2023	- Tổ chức ôn thi nghề PT cho HS khối 11 - Tổ chức ôn thi định kì lần 4 (KT cuối HK2). - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tổ chức Thao giảng cấp cụm - Xây dựng kế hoạch tổ chức định kì lần 4 (KT cuối HK2). - Hướng dẫn ôn tập thi trung học phổ thông quốc gia. - Dự hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch
5/2023	- Tổ chức kiểm tra định kì lần 4 (KT cuối HK2). - Tổ chức chấm bài kiểm tra – xét duyệt kết quả HK2 và cả năm - Tổ chức xét tốt nghiệp THPT - Tổ chức họp PHHS lần 3 – Tổng kết năm học - Tổ chức Tổng kết Năm học – phát thưởng - Tổ chức Lễ Tri ân – Trưởng thành - Tổ chức nhận xét đánh giá cuối HK2 – cả năm Bình bầu thi đua – đánh giá Chuẩn GV – HT và Phó HT - Đánh giá chuyên môn cuối năm học - Tổ chức ôn thi cho HS tham gia kỳ thi trung học phổ thông quốc gia. - Tổ chức ôn thi cho Thi Nghề PT THPT (2022-2023) - Xây dựng kế hoạch kiểm tra lại lớp 10 và 11
6/2023	- Tiếp tục tổ chức ôn thi cho HS tham gia kỳ thi trung học phổ thông quốc gia. - Thực hiện các báo cáo tổng kết năm học của nhà trường và các bộ môn.

Tháng	Nội dung chính
	- Bàn giao CSVC lớp học về nhà trường – chuẩn bị sửa chữa cho năm học mới. - Tổ chức kiểm tra lại lớp 10 và 11. - Tham gia coi thi và chấm thi kỳ thi Tuyển sinh lớp 10 theo phân công - Tham gia coi thi và chấm thi kỳ thi khảo sát vào lớp 6 THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa theo phân công - Tổ chức nhận xét đánh giá Quý 2/2023
7/2023	- Tham gia coi thi và chấm thi kỳ thi trung học phổ thông quốc gia. - Tuyển sinh – nhận học sinh lớp 10, chuyển trường cho học sinh nếu có; - Tập huấn các chuyên đề theo KH của SGD - Kế hoạch bồi dưỡng chính trị hè, bồi dưỡng chuyên môn;
8/2023	- Kỷ niệm Cách Mạng tháng 8; - Thủ tục nhập học cho học sinh khối 10 - Sơ kết công tác hè 2022 - Chuẩn bị cho năm học 2023-2024; - Học chính trị Hè + BD chuyên môn - Tiếp thu và triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024; - Chuẩn bị các số liệu báo cáo đầu năm học mới 2023-2024. - Lập kế hoạch năm học mới 2023-2024